

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~4980~~ /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Đề án “Vận động nguồn lực bảo trợ trẻ em có hoàn cảnh
khó khăn trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025”**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Trẻ em ngày 05/4/2016;

Căn cứ Chỉ thị 20-CT/TW ngày 05/11/2012 của Bộ Chính trị về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới;

Căn cứ Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em;

Căn cứ Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ, về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 55a/2013/QĐ-TTg ngày 04/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ phẫu thuật tim cho trẻ em bị bệnh tim bẩm sinh;

Căn cứ Quyết định số 23/QĐ-TTg ngày 07/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Chương trình 08-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về phát triển hệ thống an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, chất lượng cuộc sống của Nhân dân Thủ đô giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội và đối tượng bảo trợ xã hội của thành phố Hà Nội;



Thực hiện Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 11/7/2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc thực hiện chính sách hỗ trợ phẫu thuật tim cho trẻ em bị bệnh tim bẩm sinh trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Thực hiện Kế hoạch 204/KH-UBND ngày 13/9/2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện Đề án vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em các xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2019 - 2025 trên địa bàn Thành phố;

Thực hiện Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 03/6/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện chương trình hành động quốc gia vì trẻ em thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030;

Thực hiện Kế hoạch 207/KH-UBND ngày 08/9/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc thực hiện Chương trình 08-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về phát triển hệ thống an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, chất lượng cuộc sống của Nhân dân Thủ đô giai đoạn 2021 - 2025.

Theo đề nghị của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 6303/TTr-SLĐTBXH ngày 09/11/2021 về việc đề nghị ban hành Quyết định phê duyệt Đề án "Vận động nguồn lực bảo trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025".

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Vận động nguồn lực bảo trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025” (Đề án kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã tổ chức triển khai thực hiện Đề án.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; các tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. */s/*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đồng chí Bí thư Thành ủy;
- Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội;
- Thường trực: Thành ủy, HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- CVP, PCVP P.T.T.Huyện,
Phòng: KGVX, TKBT;
- Lưu: VT, KGVX Dg.

66720
60719

5

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH ✓

PHÓ CHỦ TỊCH



Chữ Xuân Dũng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐỀ ÁN

**Vận động nguồn lực bảo trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn
trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 4480 /QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2021
của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)*

Phần I

SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. Sự cần thiết xây dựng Đề án

Trẻ em là thế hệ sẽ kế tục sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Quan tâm, chăm lo cho thế hệ trẻ là đầu tư cho những chủ nhân tương lai của đất nước. Trong những năm qua, các cấp ủy Đảng, chính quyền từ Trung ương đến địa phương đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách và pháp luật về bảo vệ, chăm sóc trẻ em, điều này thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước đối với việc thực hiện quyền trẻ em, đồng thời đưa mục tiêu bảo vệ, chăm sóc trẻ em và giải quyết các vấn đề có liên quan đến trẻ em vào các kế hoạch và chương trình phát triển kinh tế-xã hội. Cùng với sự tham gia của cộng đồng xã hội, nhiều chương trình hỗ trợ trẻ em đã được thực hiện có hiệu quả; công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em ngày càng được quan tâm đáng kể và đáp ứng các quyền cơ bản của trẻ em, như: học tập, chăm sóc sức khỏe, vui chơi giải trí, được sống trong môi trường an toàn, lành mạnh, đặc biệt là luôn dành sự quan tâm đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn để các em được sống, được hoà nhập và phát triển.

Tuy nhiên theo thống kê, thành phố Hà Nội có khoảng 13.585 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và 36.994 trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, trong đó số trẻ em sống trong các hộ nghèo, cận nghèo là 29.002 em. Ngoài ra, còn rất nhiều trẻ em có hoàn cảnh khó khăn cần sự quan tâm của cộng đồng xã hội. Hầu hết các em ít thuận lợi trong việc tiếp cận và thụ hưởng đầy đủ các quyền trẻ em, khó khăn trong việc phát triển hài hòa về thể chất và tâm lý; có hệ lụy lớn đối với bản thân trẻ em và hệ lụy xã hội ở hiện tại và tương lai. Đồng thời làm ảnh hưởng đến chất lượng nguồn nhân lực chung toàn Thành phố nhất là khi nền kinh tế thủ đô đang trên đà phát triển mạnh mẽ. Do vậy, sự quan tâm, hỗ trợ của cộng đồng dành cho đối tượng này là hết sức cần thiết.

Với phương châm “không để ai bị bỏ lại phía sau”, Thành phố đã ban hành nhiều chính sách đặc thù để hỗ trợ cho người dân, đảm bảo an sinh xã hội. Nhằm nâng cao phúc lợi xã hội, chất lượng cuộc sống của Nhân dân Thủ đô giai đoạn 2021-2025, Thành ủy khóa XVII đã đề ra những mục tiêu phù hợp, những nhiệm vụ, giải pháp khả thi nhằm nâng cao phúc lợi xã hội, chất lượng cuộc sống của nhân dân.

Để đảm bảo mục tiêu bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em, nhất là các chỉ tiêu của Chương trình số 08-CTr/TU được hiện thực hóa, cần thiết phải xây dựng Đề án vận động nguồn lực bảo trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn nhằm huy động sự đóng góp của toàn xã hội đối với công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, góp phần đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

Đề án “Vận động nguồn lực bảo trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn Thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025” (sau đây gọi tắt là Đề án) được thực hiện sẽ giúp trẻ em có hoàn cảnh khó khăn có được cuộc sống vật chất và tinh thần tốt hơn giúp các em có cơ hội cải thiện, nâng cao điều kiện sinh hoạt và học tập, thực hiện quyền cơ bản của trẻ em, góp phần đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn Thủ đô.

II. Căn cứ pháp lý và căn cứ thực tiễn

1. Căn cứ pháp lý

Luật trẻ em ngày 05/4/2016;

Chỉ thị 20-CT/TW ngày 05/11/2012 của Bộ Chính trị về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới;

Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em;

Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;

Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Quyết định số 55a/2013/QĐ-TTg ngày 04/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ phẫu thuật tim cho trẻ em bị bệnh tim bẩm sinh;

Quyết định số 23/QĐ-TTg ngày 07/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021 - 2030;

Công văn số 2016/LĐTBXH-TE ngày 05/06/2020 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện công tác Quỹ Bảo trợ trẻ em;

Chương trình số 08-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về phát triển hệ thống an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, chất lượng cuộc sống của Nhân dân Thủ đô giai đoạn 2021 - 2025;

Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 11/7/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc thực hiện chính sách hỗ trợ phẫu thuật tim cho trẻ em bị bệnh tim bẩm sinh trên địa bàn Thành phố Hà Nội;

Kế hoạch 204/KH-UBND ngày 13/9/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội thực hiện Đề án vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em các xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2019 - 2025 trên địa bàn Thành phố;

Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 03/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội thực hiện chương trình hành động quốc gia vì trẻ em thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030;

Kế hoạch 207/KH-UBND ngày 08/9/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc thực hiện Chương trình 08-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về phát triển hệ thống an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, chất lượng cuộc sống của Nhân dân Thủ đô giai đoạn 2021 - 2025.

2. Căn cứ thực tiễn

2.1. Thực trạng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt

Tính đến tháng 6/2021, Thành phố có 1.929.436 trẻ em dưới 16 tuổi, trong đó 13.585 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; 36.994 trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt; số trẻ em sống trong hộ nghèo, cận nghèo là 29.002 em. Số lượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt của Thành phố là rất lớn, song nguồn lực từ ngân sách dành cho công tác hỗ trợ trẻ em còn hạn chế, chế độ bảo trợ xã hội hằng tháng chủ yếu dành cho đối tượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt chỉ có 2 nhóm được hỗ trợ thường xuyên là trẻ em sống trong hộ nghèo (miễn 100% tiền học phí, hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế) và trẻ em sống trong hộ cận nghèo (giảm 50% tiền học phí, hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế).

(Phụ lục I kèm theo)

2.2. Kết quả vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2016-2020

2.2.1 Từ nguồn ngân sách nhà nước

Từ nguồn ngân sách, thành phố Hà Nội đã thực hiện nhiều chính sách, cơ chế ưu đãi về y tế và giáo dục dành cho đối tượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, cụ thể:

- 13.489 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được trợ giúp dưới nhiều hình thức khác nhau, đạt tỷ lệ 99,3%;
- 34.333 trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt được trợ giúp dưới nhiều hình thức khác nhau, đạt tỷ lệ 93%;
- Hỗ trợ kinh phí phẫu thuật bệnh tim bẩm sinh cho trẻ em theo chính sách quy định tại Quyết định 55a/QĐ-TTg là 126 em, kinh phí 3.788.365.712 đồng.

2.2.2. Từ nguồn vận động xã hội

Trong những năm qua, được sự quan tâm của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố, Quỹ Bảo trợ trẻ em các cấp đã kêu gọi, vận động các tổ chức, cá nhân hảo tâm ủng hộ tiền mặt, hiện vật để thực hiện các hoạt động hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn Thành phố với tổng kinh phí: 76.330.008.455 đồng. Trong đó:

- Quỹ Bảo trợ trẻ em Hà Nội đã vận động được 41.961.512.472 đồng (*bao gồm cả tiền và hiện vật*) để thực hiện các mục tiêu bảo vệ, chăm sóc trẻ em theo các nhóm quyền, bao gồm: quyền được sống, quyền được phát triển, quyền được bảo vệ và quyền được tham gia.

- Quỹ Bảo trợ trẻ em cấp quận, huyện vận động được 34.377.315.983 đồng để thực hiện các mục tiêu bảo vệ, chăm sóc trẻ em theo quy định.

(Phụ lục II, III kèm theo)

PHẦN II

MỤC TIÊU, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG ĐỀ ÁN

I. MỤC TIÊU CỦA ĐỀ ÁN

1. Mục tiêu tổng quát

- Tạo chuyển biến về nhận thức, ý thức trách nhiệm và hành động tích cực trong toàn xã hội về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em nói chung và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

- Huy động được nguồn lực, sự đóng góp tự nguyện của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, viện trợ quốc tế và hỗ trợ từ ngân sách cho sự nghiệp

bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, tạo điều kiện tối đa để trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được bảo vệ, chăm sóc, giáo dục và có cuộc sống ổn định.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hỗ trợ cho khoảng 98.300 lượt trẻ em, với mục tiêu thực hiện có hiệu quả các nhóm quyền của trẻ em thông qua các chương trình hoạt động, cụ thể:

- + Hỗ trợ chăm sóc sức khỏe: khoảng 68.350 em;
- + Hỗ trợ học tập dài hạn: khoảng 1.120 em;
- + Tặng học bổng, xe đạp cho trẻ em vượt khó học tốt: khoảng 8.750 em;
- + Hỗ trợ học nghề: khoảng 670 em;
- + Hỗ trợ trang thiết bị vui chơi, ngoài trời: khoảng 163 bộ;
- + Thăm, tặng quà trẻ em nhân dịp tết nguyên đán, tháng hành động vì trẻ em, Quốc tế thiếu nhi và tết trung thu: khoảng 20.250 lượt;
- + Hỗ trợ khác: khoảng 20.500 lượt.

- Phấn đấu vận động 90% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, xã hội và doanh nghiệp đóng trên địa bàn Thành phố tham gia đóng góp tự nguyện thực hiện việc giúp đỡ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

II. PHẠM VI CỦA ĐỀ ÁN

Đề án được thực hiện trên địa bàn toàn Thành phố.

III. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Đối tượng vận động

- Các hội, tổ chức từ thiện và các tổ chức phi Chính phủ;
- Các cơ quan nhà nước, các đơn vị lực lượng vũ trang, tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, xã hội, xã hội - nghề nghiệp, nghề nghiệp và các tổ chức khác thuộc Mặt trận Tổ quốc;
- Các doanh nghiệp, các cá nhân, các nhà hảo tâm trong và ngoài nước.

2. Đối tượng thụ hưởng

2.1. Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt:

Theo Luật trẻ em 2016, Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt là trẻ em không đủ điều kiện thực hiện được quyền sống, quyền được bảo vệ, quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng, quyền học tập, cần có sự hỗ trợ, can thiệp đặc biệt của Nhà nước, gia đình và xã hội để được an toàn, hòa nhập gia đình, cộng đồng, bao gồm:

- Trẻ em mồ côi cả cha và mẹ;
- Trẻ em bị bỏ rơi;

- Trẻ em không nơi nương tựa;
- Trẻ em khuyết tật;
- Trẻ em nhiễm HIV/AIDS;
- Trẻ em vi phạm pháp luật;
- Trẻ em nghiện ma túy;
- Trẻ em phải bỏ học kiếm sống chưa hoàn thành phổ cập giáo dục trung học cơ sở;
- Trẻ em bị tổn hại nghiêm trọng về thể chất và tinh thần do bị bạo lực;
- Trẻ em bị bóc lột;
- Trẻ em bị xâm hại tình dục;
- Trẻ em bị mua bán;
- Trẻ em mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày thuộc hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo;
- Trẻ em di cư, trẻ em lánh nạn, tị nạn chưa xác định được cha mẹ hoặc không có người chăm sóc.

2.2. Trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt:

Theo bộ chỉ số thu thập thường xuyên của Thành phố, bao gồm:

- Trẻ em sống trong gia đình thuộc hộ nghèo, cận nghèo;
- Trẻ em mồ côi cha hoặc mồ côi mẹ;
- Trẻ em sống trong gia đình có cha hoặc mẹ mắc tệ nạn xã hội hoặc vi phạm pháp luật;
- Trẻ em sống trong gia đình có vấn đề xã hội (cha, mẹ ly hôn, bạo lực gia đình, có người nhiễm HIV/AIDS..);
- Trẻ em sống trong gia đình có cả cha và mẹ làm ăn xa (liên tục 6 tháng trở lên).

2.3. Trẻ em có hoàn cảnh khó khăn:

Tại Đề án này được hiểu là:

- Trẻ em có cha hoặc mẹ không có việc làm, sống trong gia đình có mức sống trung bình quy định tại Quyết định số 13/2021/QĐ-UBND về việc quy định chuẩn nghèo đa chiều của thành phố Hà Nội, giai đoạn 2022-2025;
- Trẻ em có cha hoặc mẹ là người khuyết tật đặc biệt nặng, cha hoặc mẹ là người tàn tật không có khả năng lao động; người còn lại công việc không ổn định, thu nhập thấp;
- Trẻ em có cha hoặc mẹ mắc bệnh hiểm nghèo, tâm thần, bệnh nặng phải điều trị dài ngày; người còn lại công việc không ổn định, thu nhập thấp;

- Trẻ em có cha hoặc mẹ đột ngột bị mất hoặc giảm thu nhập, không đảm bảo được mức sống tối thiểu.

Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn (*sau đây gọi chung là trẻ em có hoàn cảnh khó khăn*).

2. Nội dung thực hiện Đề án

3.1. Hỗ trợ chăm sóc sức khỏe

- Khám sàng lọc các dạng bệnh, tật: Khám sàng lọc miễn phí các bệnh tim bẩm sinh, mắt, dị tật vùng hàm mặt, dị tật vận động và tặng quà cho trẻ em tại các địa phương khó khăn; vận động kinh phí tặng quà cho trẻ em sau khi khám sàng lọc, kinh phí:

$68.000 \text{ em} \times 50.000 \text{ đồng} = 3.400.000.000 \text{ đồng}$ (*Ba tỷ bốn trăm triệu đồng*)

- Hỗ trợ kinh phí phẫu thuật và phục hồi chức năng: Hiện nay, chỉ có trẻ em thuộc hộ gia đình nghèo, cận nghèo hoặc đang hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội hằng tháng được ngân sách nhà nước hỗ trợ chi phí phẫu thuật bệnh tim bẩm sinh theo quy định tại Quyết định 55a/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Như vậy, còn rất nhiều trẻ em không may mắc bệnh tim bẩm sinh và một số bệnh về mắt, dị tật vùng hàm mặt, dị tật vận động do hoàn cảnh gia đình khó khăn không có khả năng phẫu thuật. Trong giai đoạn 2021-2025, phân đầu hỗ trợ kinh phí phẫu thuật bệnh tim bẩm sinh cho 100 trẻ em; phẫu thuật bệnh mắt, dị tật vùng hàm mặt, dị tật vận động cho 250 em, kinh phí:

+ Phẫu thuật bệnh tim bẩm sinh:

$100 \text{ em} \times 40.000.000 \text{ đồng} = 4.000.000.000 \text{ đồng}$ (*Bốn tỷ đồng*)

+ Phẫu thuật bệnh mắt, dị tật vùng hàm mặt, dị tật vận động:

$250 \text{ em} \times 7.000.000 \text{ đồng} = 1.750.000.000 \text{ đồng}$

(*Một tỷ bảy trăm năm mươi triệu đồng*).

3.2. Hỗ trợ học tập dài hạn cho trẻ em vượt khó học tốt

Với chính sách hiện hành, chỉ có học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo được hỗ trợ 100% mức đóng học phí; còn lại rất nhiều trẻ em có hoàn cảnh gia đình hết sức khó khăn, nhưng chưa được hưởng chính sách hỗ trợ học phí. Từ năm 2017, thông qua Quỹ Bảo trợ trẻ em Thành phố, đã có 151 trẻ em được hỗ trợ học tập dài hạn với mức từ 300.000 đồng đến 1.000.000 đồng/em/tháng. Trong giai đoạn tới, phân đầu hỗ trợ học tập dài hạn cho 1.120 trẻ em, mức kinh phí tối thiểu 500.000 đồng/em/tháng, thời gian tối thiểu 3 năm; kinh phí:

$1.120 \text{ em} \times 500.000 \text{ đồng} \times 36 \text{ tháng} = 20.160.000.000 \text{ đồng}$

(*Hai mươi tỷ một trăm sáu mươi triệu đồng*).

3.3. Tặng học bổng, xe đạp cho trẻ em vượt khó học tốt

Tổ chức các hoạt động tặng xe đạp, học bổng, đồ dùng học tập cho trẻ em

vượt khó học tốt nhằm động viên, khích lệ các em tiếp tục vươn lên. Dự kiến có 8.750 trẻ em vượt khó học tốt được hưởng lợi, kinh phí:

$$8.750 \text{ em} \times 2.000.000 \text{ đồng} = 17.500.000.000 \text{ đồng}$$

(Mười bảy tỷ năm trăm triệu đồng).

3.4. Hỗ trợ học nghề

Vận động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hỗ trợ chi phí, hoặc nhận trẻ em có hoàn cảnh khó khăn vào các cơ sở, trung tâm dạy nghề, giúp các em và gia đình có cơ hội thoát nghèo, cải thiện điều kiện sống; vận động các nhà hảo tâm đỡ đầu trẻ em tại các cơ sở bảo trợ xã hội trong thời gian học nghề, học đại học, cao đẳng để hòa nhập cộng đồng. Dự kiến hỗ trợ đào tạo 670 em từ 15-18 tuổi, kinh phí:

$$670 \text{ em} \times 8.900.000 \text{ đồng} = 5.963.000.000 \text{ đồng}$$

(Năm tỷ chín trăm sáu mươi ba triệu đồng).

3.5. Hỗ trợ trang thiết bị vui chơi ngoài trời

Vui chơi ngoài trời giúp trẻ em phát triển thể chất và kỹ năng sống, được đùa nghịch, chơi đùa ngoài trời giúp các em dễ dàng khám phá, giao lưu và học hỏi, từ đó có điều kiện phát triển tốt về thể chất, cảm xúc và nhận thức. Hiện nay, tại một số địa phương, nhất là các huyện ngoại thành, quỹ đất còn khá nhiều nhưng chưa tận dụng được để làm khu vui chơi cho trẻ em do còn thiếu vốn đầu tư. Trong giai đoạn tới, phần đầu hỗ trợ 163 bộ thiết bị vui chơi cho các trường mầm non, khu dân cư khó khăn, tổng kinh phí là:

$$163 \text{ bộ} \times 80.000.000 \text{ đồng} = 13.040.000.000 \text{ đồng}$$

(Mười ba tỷ không trăm bốn mươi triệu đồng)

3.6. Thăm, tặng quà cho trẻ em nhân dịp Tết Nguyên đán, tháng hành động vì trẻ em, Quốc tế thiếu nhi và Tết trung thu...

- Vận động nguồn lực xã hội thực hiện các hoạt động thăm hỏi, tặng quà, các hoạt động thăm quan, vui chơi cho trẻ em nhân dịp Tết Nguyên đán, Tháng hành động vì trẻ em, ngày Quốc tế thiếu nhi 1-6, Tết Trung thu ...

$$20.250 \text{ lượt} \times 500.000 \text{ đồng} = 10.125.000.000 \text{ đồng}$$

(Mười tỷ một trăm hai mươi lăm triệu đồng)

3.7. Hỗ trợ khác

Hỗ trợ đột xuất cho trẻ em gặp thiên tai, dịch bệnh, tai nạn, bệnh hiểm nghèo; tặng sữa, các loại thực phẩm, nhu yếu phẩm... tối thiểu 300.000 đồng/em hoặc theo cam kết với nhà tài trợ:

$$20.500 \text{ lượt} \times 300.000 \text{ đồng} = 6.150.000.000 \text{ đồng}$$

(Sáu tỷ một trăm năm mươi triệu đồng)

(Phụ lục IV kèm theo)

PHẦN III

CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

I. NHIỆM VỤ

- Rà soát, lập hồ sơ quản lý được số liệu ba nhóm trẻ em: trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn;

- Tuyên truyền hoạt động của Quỹ Bảo trợ trẻ em các cấp tới các cơ quan, tổ chức, cá nhân và các nhà hảo tâm...

- Vận động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm ủng hộ kinh phí, vật chất tương đương 82.088.000.000 đồng, hỗ trợ khoảng 98.300 lượt trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn thành phố Hà Nội.

II. CÁC NHÓM GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ đảng, chính quyền, sự vào cuộc của các ngành, đoàn thể đối với công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em, nhất là đối với trẻ em hoàn cảnh khó khăn.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án và chỉ đạo thực hiện đầy đủ, hiệu quả các chính sách, cơ chế hỗ trợ trẻ em theo thực tế của cá đơn vị; lồng ghép các nội dung bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em vào các chương trình, hoạt động an sinh xã hội của Thành phố và của từng địa phương;

- Hàng năm, các sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch vận động nguồn lực thực hiện các chương trình hỗ trợ trẻ em, trong đó nêu cao trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền và phát huy vai trò của các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, xã hội, xã hội-nghề nghiệp, nghề và các tổ chức khác thuộc Mặt trận Tổ quốc trong việc giám sát thực hiện các nội dung Đề án;

- Ban hành thư kêu gọi ủng hộ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn của Ủy ban nhân dân Thành phố hướng tới các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và các nhà hảo tâm.

2. Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, vận động các cơ quan, đơn vị, các Doanh nghiệp, tổ chức và mọi tầng lớp nhân dân đóng góp nguồn lực thực hiện mục tiêu, nội dung của Đề án.

- Tuyên truyền, vận động nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội trong việc bảo vệ, chăm sóc trẻ em nói chung, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn nói riêng. Quán triệt đầy đủ, sâu rộng nội dung Đề án, tạo đồng thuận cao của cả hệ thống chính trị và cộng đồng dân cư nhằm thay đổi nhận thức, tư duy về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

- Tổ chức các chiến dịch truyền thông nhất là trong dịp: Tết nguyên đán, Tháng hành động vì trẻ em, Tết Thiếu nhi 1/6, Tết Trung thu, khai giảng năm học mới... để

tạo sức lan tỏa sâu, rộng trong cộng đồng xã hội với các hình thức phù hợp.

- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, tình nguyện viên làm công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em, nhất là cấp cơ sở; xây dựng, mở rộng và từng bước chuyên nghiệp hóa mạng lưới cộng tác viên, tình nguyện viên công tác xã hội;

- Nâng cao năng lực truyền thông về bảo vệ chăm sóc trẻ em cho đội ngũ cán bộ các cấp về kỹ năng, phương pháp truyền thông có hiệu quả cho các đối tượng trong xã hội cũng như trang bị cho họ những kiến thức về bảo vệ chăm sóc trẻ em; kịp thời biểu dương, khen thưởng những tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực vào việc ủng hộ nguồn lực hỗ trợ trẻ em, đồng thời phát hiện, can thiệp, xử lý kịp thời các trường hợp lợi dụng, trục lợi, vi phạm quyền trẻ em.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Nâng cấp website của Quỹ Bảo trợ trẻ em Hà Nội để giới thiệu cung cấp địa chỉ các đối tượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn cần sự hỗ trợ cho các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm. Cung cấp các địa chỉ cần hỗ trợ cho các nhà hảo tâm thông qua văn bản, thông qua các kênh thông tin điện tử, mạng xã hội...

3. Rà soát, lập hồ sơ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

- Hàng năm tổ chức rà soát, thống kê, lập hồ sơ, phân loại nhu cầu hỗ trợ của trẻ em làm cơ sở, ngân hàng dữ liệu; từ đó có căn cứ thực hiện chính sách trợ cấp xã hội, y tế, đồng thời vận động hỗ trợ nguồn lực trợ giúp trẻ em.

- Khảo sát, lập hồ sơ hiện trạng các trường mầm non, khu dân cư thuộc địa bàn khó khăn có nhu cầu hỗ trợ trang thiết bị vui chơi ngoài trời từ đó xây dựng phương án hỗ trợ cụ thể, thiết thực.

4. Đẩy mạnh vận động nguồn lực xã hội

- Phát huy vai trò của Hội đồng Bảo trợ Quỹ Bảo trợ trẻ em Hà Nội; các thành viên Hội đồng bảo trợ tăng cường phối hợp để vận động nguồn lực hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

- Tập trung xã hội hóa, huy động nguồn lực trong và ngoài nước bằng nhiều hình thức phong phú và thiết thực. Tiếp tục duy trì các nhà hảo tâm, các tổ chức, doanh nghiệp trong thời gian qua; tăng cường vận động cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc các cơ quan, tổ chức, đơn vị lực lượng vũ trang; khuyến khích phát triển các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm mới trong nước và quốc tế để hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

- Vận dụng chính sách trong hoạt động nhân đạo; tham mưu, đề xuất Thành phố chỉ đạo vận động nguồn lực ủng hộ Quỹ Bảo trợ trẻ em các cấp, vận động công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp trên

địa bàn Thành phố ủng hộ tối thiểu 50.000 đồng/người, tùy theo từng đợt vận động ủng hộ.

- Lồng ghép các nội dung công tác vận động nguồn lực trong các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, các chương trình giao lưu với các doanh nghiệp, các tổ chức phi chính phủ.

- Phát triển, nhân rộng mô hình đỡ đầu dài hạn cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; đề xuất, vận động mô hình "Mỗi đơn vị một địa chỉ từ thiện" trong đó khuyến khích mỗi tổ chức, cá nhân nhân đỡ đầu tối thiểu 01 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc vận động nguồn lực; kết hợp hài hòa giữa phương thức vận động truyền thống, đồng thời nghiên cứu, áp dụng các phương pháp vận động nguồn lực tiên tiến như, vận động qua tin nhắn, vận động trực tuyến...

- Thu hút viện trợ của các tổ chức phi chính phủ trong và ngoài nước.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chi các nguồn lực

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá hoạt động hỗ trợ trẻ em; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân có các hành vi vi phạm trong vận động, quyên góp, phân phối và sử dụng nguồn lực hỗ trợ trẻ em trên địa bàn Thành phố.

- Định kỳ tổ chức sơ, tổng kết gắn với biểu dương, khen thưởng những tổ chức, cá nhân có thành tích cao trong thực hiện vận động, đóng góp nguồn lực hỗ trợ trẻ em.

Phần IV

LỘ TRÌNH VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

I. LỘ TRÌNH

1. Năm 2021

- Xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện Đề án.
- Thống kê, tổng hợp số liệu trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt; xây dựng các nội dung hỗ trợ.

- Xây dựng và tuyên truyền về các hoạt động của Đề án trên các phương tiện thông tin đại chúng; xây dựng kế hoạch vận động xã hội nhằm thu hút nguồn kinh phí.

- Vận động những tổ chức, cá nhân hảo tâm đóng góp kinh phí thực hiện các nội dung của Đề án.

2. Từ năm 2022 đến 2025:

- Thực hiện các nội dung của Đề án;
- Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Đề án hàng năm;

- Sơ kết thực hiện Đề án vào quý IV/2023.

3. Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án vào quý I/2026.

II. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Từ nguồn ngân sách

Ngân sách Thành phố hỗ trợ thực hiện công tác rà soát, thống kê, lập hồ sơ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; Hỗ trợ một phần chi phí khám sàng lọc cho trẻ em khuyết tật (mua quà tặng trẻ em mức 50.000 đồng/ trẻ em khi đến khám sàng lọc); kinh phí phẫu thuật bệnh tim bẩm sinh, chi phí truyền thông và triển khai thực hiện các chương trình (*theo dự toán chi tiết hàng năm cấp cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội*)

2. Từ nguồn vận động xã hội hóa

Kinh phí hỗ trợ trẻ em: 82.088.000.000 đồng (*Tám mươi hai tỷ không trăm tám mươi tám triệu đồng*), bao gồm:

- Nguồn hỗ trợ từ Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam;
- Các cơ quan nhà nước, các đơn vị lực lượng vũ trang, tổ chức chính trị, chính trị-xã hội, xã hội, xã hội-ngề nghiệp, nghề nghiệp và các tổ chức khác thuộc Mặt trận Tổ quốc;
- Các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, các nhà hảo tâm;
- Sự đóng góp tự nguyện của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc các cơ quan, tổ chức, đơn vị lực lượng vũ trang trên địa bàn Thành phố.

PHẦN V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Là cơ quan chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan, các quận, huyện, thị xã quán triệt, phổ biến, hướng dẫn triển khai để các cơ quan, nhà hảo tâm hiểu rõ mục đích yêu cầu, đối tượng cần hỗ trợ, giúp đỡ; xây dựng và tổ chức kế hoạch hoạt động hàng năm phù hợp với tình hình thực tế của Thành phố; hướng dẫn triển khai thực hiện đề án; chỉ đạo triển khai các nội dung của Đề án trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn được giao;

- Tổ chức khảo sát, lập hồ sơ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn để làm tốt công tác hỗ trợ; đánh giá nhu cầu của trẻ em để điều phối việc vận động nguồn lực và triển khai hỗ trợ trẻ em.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng việc vận động nguồn lực hỗ trợ trẻ em; lồng ghép việc vận

động với tổ chức các sự kiện vì trẻ em nhằm kêu gọi sự ủng hộ của các tổ chức, cá nhân; chủ động cung cấp thông tin về các hoạt động triển khai và kết quả thực hiện cho các Sở, ban, ngành, các cơ quan báo chí để thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền đạt hiệu quả;

- Chỉ đạo Quỹ Bảo trợ trẻ em Thành phố:

- + Tổ chức khảo sát, lập hồ sơ số liệu ba nhóm trẻ em: trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn;

- + Tổ chức các hoạt động truyền thông nhằm tuyên truyền sâu rộng về hoạt động của Đề án và tri ân các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp cho Quỹ Bảo trợ trẻ em;

- + Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc vận động nguồn lực; điều phối nguồn vận động để hỗ trợ các đối tượng trẻ em theo mục tiêu, nội dung đề ra trong Đề án đạt hiệu quả;

- + Tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Đề án định kỳ hàng năm.

- Tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Đề án của các sở, ngành, các tổ chức đoàn thể, các tổ chức hội và các quận, huyện, thị xã; tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố định kỳ sơ, tổng kết, biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân thành tích cao trong việc vận động nguồn lực thực hiện đề án;

2. Sở Tài chính

- Tham mưu UBND Thành phố bố trí kinh phí thực hiện Đề án đảm bảo mục tiêu, nhiệm vụ đề ra;

- Có trách nhiệm vận động các doanh nghiệp đóng góp cho các chương trình hỗ trợ đối tượng trẻ em theo Đề án.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan vận động các nguồn vốn cho các dự án hỗ trợ trẻ em; vận động các tổ chức phi chính phủ, các tổ chức quốc tế, các doanh nghiệp đóng góp cho các chương trình hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn theo các chương trình của đề án.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

Nghiên cứu, đề xuất lồng ghép các nội dung tuyên truyền về Luật trẻ em vào chương trình học; tham gia vận động nguồn lực xã hội đóng góp cho các chương trình hỗ trợ trẻ em;

Chủ trì, hướng dẫn các trường thực hiện tốt chính sách miễn, giảm học phí cho trẻ em theo quy định. Nghiên cứu, đề xuất cơ chế giảm một số khoản đóng góp cho trẻ em có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

5. Sở Tư pháp

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nội dung đề án, giáo dục pháp luật, trợ giúp

pháp lý, tư vấn pháp luật về quyền trẻ em. Đưa nội dung phổ biến Luật trẻ em vào chương trình phổ biến giáo dục pháp luật.

6. Sở Y tế

- Chỉ đạo phòng y tế các quận, huyện, thị xã trong công tác khám, chữa bệnh cho trẻ em. Hỗ trợ về chuyên môn, kỹ thuật, đặc biệt là cho các huyện khó khăn.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, các đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách khám chữa bệnh đối với trẻ em; thực hiện hỗ trợ viện phí, trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh khó khăn theo quy định trong khám chữa bệnh và phục hồi chức năng cho trẻ em khuyết tật, phòng chống HIV/AIDS, phòng, chống các bệnh xã hội.

- Hướng dẫn và thiết lập hệ thống phối hợp với các ngành liên quan tổ chức các chương trình phẫu thuật nhân đạo và luyện tập phục hồi chức năng cho trẻ khuyết tật, chăm sóc, hỗ trợ trẻ nhiễm HIV/AIDS.

7. Sở Ngoại vụ

Phối hợp vận động các tổ chức phi chính phủ, các tổ chức quốc tế thực hiện các dự án hỗ trợ trẻ em, đặc biệt là trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

8. Sở Văn hóa và Thể thao

- Tăng cường, nâng cao chất lượng, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao dành cho trẻ em; tăng cường nguồn lực để xây dựng, nâng cấp các khu vui chơi dành cho trẻ em, nhất là trẻ em tại các địa phương còn khó khăn;

- Vận động nguồn lực để xây dựng, nâng cấp các khu vui chơi dành cho trẻ em, nhất là trẻ em tại các địa phương còn khó khăn.

9. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng đẩy mạnh và đổi mới các hoạt động tuyên truyền nội dung đề án; tham gia vận động nguồn lực thực hiện các nội dung của đề án.

Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các Sở, ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn các cơ quan báo chí Thành phố, cơ quan báo chí Trung ương ký chương trình phối hợp công tác với Thành phố và chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở thông tin, tuyên truyền rộng rãi về nội dung, các hoạt động triển khai và kết quả thực hiện Đề án trên địa bàn Thành phố; thông tin, tuyên truyền, vận động cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp tham gia ủng hộ, hỗ trợ trẻ em.

10. Đài Phát thanh và truyền hình Hà Nội, Báo Hà Nội Mới, Báo Kinh tế đô thị

- Hàng năm phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Hà Nội trong thực hiện các chương trình tuyên truyền vận động nguồn lực.

- Xây dựng các chuyên đề và tăng thời lượng đưa tin về các hoạt động hỗ trợ trẻ em; quan tâm tuyên truyền nhằm nêu gương, phát huy, nhân rộng những mô

hình, điển hình tốt trong công tác trẻ em nói chung và công tác vận động nguồn lực xã hội để giúp đỡ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn nói riêng.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố, các tổ chức thành viên của Mặt trận: Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân, Liên đoàn Lao động Thành phố căn cứ nhiệm vụ của tổ chức mình, tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, các tổ chức doanh nghiệp, các nhà hảo tâm đóng góp, ủng hộ nguồn lực thực hiện đề án, giám sát việc thực hiện Đề án theo quy định.

12. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động các cơ quan, ban, ngành, tổ chức và cá nhân trên địa bàn tích cực đóng góp kinh phí, đồng thời có kế hoạch thực hiện hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn từ nguồn vận động, bảo đảm đúng đối tượng, hiệu quả, theo quy định hiện hành.

- Chỉ đạo phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị có liên quan khảo sát, thống kê số liệu về các nhóm trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; đồng thời tăng cường các giải pháp huy động nguồn lực và bố trí ngân sách để triển khai có hiệu quả Đề án tại địa phương.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; định kỳ báo cáo tình hình triển khai các nội dung của Đề án tại địa phương theo quy định.

Giám đốc Sở, Thủ trưởng các đơn vị liên quan; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã chủ động triển khai thực hiện và định kỳ hàng năm báo cáo kịp thời kết quả đạt được, những khó khăn, vướng mắc về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo UBND Thành phố, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định./.

3
H
X